

ĐƠN XIN CỨU XÉT

Kính gửi : Ban Khiếu Nại &
Phối hợp xử lý xét định Bu Hóc Kỳ

Tôi tên : CHU TRỌNG HUYỀN

Sinh ngày : 30-03-1960 Tại Sài Gòn

Đi tàu số : BI 398 . Số Thủ tục : PB942 . Ngày đến đất M. Lai : 18 tháng 6 năm 1983

Con Ông : CHU VĂN HỒ và Bà NGUYỄN THỊ HOẠT

Trước 30-4-1975 : Qua Tôi nguyên là Đại Tá Chỉ Huy Trưởng Trung Tâm Thiên Túc
Nhân Viên Thuộc Bộ Tổng Tham Mưu / Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

Sau 30-4-1975 : Qua Tôi đã bị tập trung tại Trại từ ngày 14-6-1975 cho đến nay
qua nhiều Trại Tập Trung, hiện nay Qua Tôi đang bị cầm giữ tại Hố Nấm Nính sau khi Trại
Tập Trung Hố Sơn Bình bị giải tỏa.

Bản thân Tôi sau khi học xong Chương Trình Trung Học vào năm 1978, Tôi không được
tiếp tục học Đại Học do chế độ phân biệt thành phần của Chính Quyền Cộng Sản, mãi đến từ năm 1978
đến năm 1981 Tôi vẫn đi làm (với nh. hợp đồng ngắn hạn & thường để tránh bị kiểm soát, cũng lúc
lao động của chúng) vừa học thêm để có bằng được vào Đại Học, Sau năm 1981, nhiều đợt
sự phân biệt triệt để của chúng & thấy chỉ những điển hình đáng sợ xảy ra trong Trường Lai, Tôi
biết rằng Tôi ở thế sống yên tâm với chúng chỉ bằng nói gì đến chuyện tranh đấu hoặc biểu cho dân
tộc tôi. Từ đó Tôi ly khai khỏi cuộc sống nơi chúng áp đặt, để đến mọi nỗ lực mưu tìm dịp
vượt thoát khỏi Việt Nam, vượt thoát khỏi sự kiểm soát & áp chế của chúng, biết tôi đã nghĩ việc
chúng đều đồng Tôi đi nghĩa vụ Quốc Bì nên tôi đã ở hoàn toàn lãnh đạo chúng của chúng & chúng đã lung
bất tôi. Tôi cũng nỗ lực tìm dịp vượt thoát. Trong thời gian này tôi phải bị kiểm tra
để mưu sinh & có tiền để ra đi. Kéo dài nhiều năm Quên Ngủ, Bỏ Tôi đã chứng kiến lại cho chúng
Tôi một giờ còn khạc đờ có thể mưu sinh việc đào thoát. Anh Tôi ngày 14-1-81 rời đi cùng bạn
hữu & vợ như đã bị giam trong Vĩnh Thôn Lam nhữ điều ấy chứng tỏ Tôi sống, tôi vẫn tiếp tục von đậy
đãi dành. Từ tháng 8 năm 1982 Tôi tìm đường vượt thoát và q. định tham dự nhữ cho đến làm

thành công này, làm thủ & tôi mới đặt chân đến đất h. là tự do. Nay đến đây, Tôi ở chỉ gần đến
tự do và riêng mình & hướng tâm đây là vô hạn để thoát khỏi Việt Nam, một quê hương phồn thịnh, chính chiến
hoặc để an hưởng 1 cuộc sống sung sướng. Nay Tôi làm đến nay với hy vọng được tự do xét và thái độ của tôi
riêng & Chính phủ nói chung trong việc định cư tại Mỹ để Tôi có điều kiện đóng góp cho nước & xã hội của mình
cho Ngày Trở về Quê Hương của. Kéo dài nhiều năm Tôi đã đợi & suy nghĩ nhiều nay tôi ở thế vào có thể đợi chờ
được nữa. Nếu như Chính quyền từ chối với anh hãy cho tôi một cơ hội là được liên lạc với Trường
Hương Sĩ Minh cùng T. Chức Phục Quốc tại Quốc Nội hoặc tại hải ngoại.

Tôi thành thật mong mỏi Chính Phủ M. & giải chức thẩm quyền hiến cho Tôi

Pulau Bidong Ngày 20 tháng 8 năm 1983

Chu Trung Huyền

Kính gửi:

- Hội y tế Thế giới (Mekings Du Monde)
- Hội y sĩ Pháp
- Hội cứu trợ người tị nạn và cộng đồng người Việt tại Mỹ.
- Hội y sĩ và cộng đồng người Việt tại Canada.

Các vị đại diện Trên Tàu Mary.

Lời đầu tiên: Tôi xin chân thành cảm ơn tất cả các cơ quan tổ chức việc cứu vớt người tị nạn đã không ngại khó nhọc, tốn kém mà tổ chức được Tàu Mary để cứu vớt những người vượt biên đi tìm Tự Do.

Chúa Các vị! Tôi là một trong số 51 người được Tàu Mary cứu vớt ngày 10-05-1978. Khi tôi được buộc chân lên Tàu Mary, tôi đã vô cùng sung sướng vì tôi đã thoát nạn khỏi chế độ cộng sản, thoát được những hiểm nguy của biển.

Tôi thật xúc động khi được Bác sĩ Brang Châu cùng các vị phi nhân trên Tàu Mary tận sức chăm sóc, và điều làm tôi an tâm hơn khi biết rằng phía trước của tôi có những người đồng hương, có những người đại diện cái nước Tự Do sẵn lòng giúp đỡ và đón nhận chúng tôi.

Tôi mong khi được định cư và cuộc sống ổn định tôi được góp một phần công sức của mình vào các hội để cứu giúp những người đồng hương đi tìm Tự Do, như các vị đã đi trước, như tôi ngay hôm nay.

Có lẽ bây giờ nhiều lời gởi đến các vị, một
lần nữa tôi xin chân thành biết ơn sâu xa
các vị quan yểm trợ việc cứu vớt người tị
nạn.

Trân Mary ngày 14-05-1988.

người viết

Minus

vợ Thi Kim Dung.

CẢM XÚC KHÍ LÊN TÀU MARY

Được lên Tàu cứu vớt
Ta đã thấy vững tin
Niềm mong ta đã được
Vượt khỏi nỗi lằng lo.

Bầu của người đi trước
Giúp nước người đi sau.
Thêm thêm nghĩa đồng bào
Vô vô lợng nhân ai.

Mong ngày mai trở lại
Tất nước ta Việt Nam.
Cùng nhau lo xây đắp
Tự do cho Quê hương.

chung

NIỀM VUI KHÍ GẶP CỖ VANG

Trên đường tìm Tự Do
Ta gặp lại Cỗ Vang
Cỗ Quê hương muôn thuở
Nghe lòng dâng trào thương.

Cỗ của Ta Vang mãi
Hũ bao thơm tha hương

Lòng Ta cũng mong muốn
Cố với với Quê hương

Hết dân Ta Thoát khổ
Thức lòng Trung Tự Do
Hết dân Ta mãi mãi
Thức áo ấm, Cơm no.

Thư

Thỉnh Tặng Đặc nĩ Trang Châu

Đôi mắt nhân từ

Cho Ta niềm Tin

Đôi môi nhân ái

Cho Ta nụ cười

Đôi tay hiền dịu

Khấu và vết đau

Thêm vào mạch máu

Giờy nước ngọt ngào

Cho Ta sức sống

Nhòn tới ngày mai.

Bên nhân.

Thư

Võ Thị Kim Dung.

Kính Chào Ông

- Chuyền Trữ ãng Francois - Cô Bach Tuyết
Cháu Caroline.

- Bàc ãi' Xavier Bàc ãi' châu - O Lorenzo

- Thuy' Thi' Đoàn Tài Mary

Những vị ân nhân Cao cả của những gia đình
thuyền nhân Việt Nam.

Kính Thưa Quý vị ân nhân *

Sau những ngày chiến đấu với bão đàu sóng cả
quả long đai đường bao la với chiếc thuyền nan
bé nhỏ - Chúng tôi đã được cưỡi vớt Aekki
được nghe một tiếng gọi êm dịu. Chúng
tôi thấy bóng dáng của 1 thiếu nữ mảnh mai
, di chuyển le lửng và nhẹ nhàng trong nước,
theo tác cưỡi vớt - Chúng tôi được cưỡi vớt bởi
những bạn tay ân nhân đó.

Kính thưa quý vị ân nhân. Bà Mary đã
đưa chúng tôi từ cõi chết về với cuộc sống
hiện thực, từ 1 con người bị tước đoạt hết
tất cả nước quên từ đó cần bạn, ở trọ 1 kẻ
hỏi mà giá trị được xem kèm hơn giá trị của
1 con vật, để trở thành 1 con người có
nhân quyền, sống trong xã hội trong đó giá
trị con người được tôn trọng.

Chúng tôi ngỡ là chúng tôi đang mơ,
đang mộng vì những giấc mộng được tàu vớt

thường chột biếc, chột hiện về trong những
đêm thao thức hàng mắt của chàng tôi.

Không! Trăm lần không! Vạn lần không!
Đây là bút thật, nhưng không phải là
bút thật phải phang mà là bút thật mềm yếu,
lên đũa và rời mắt Tần hồn của nghệ
kê đã khổ cần vì chế độ lao tù và cuộc
sống cơ cực trong thiên đàng C.S.!

Kính thưa quý vị ân nhân.

Chúng tôi không dám ngạo mạn, không dám
thành hoa mà chỉ thể hiện ở nơi đây,
ngay bên sân trại Mary này những lời lẽ
chân thành nhất phát xuất từ đáy lòng,
của nghệ ng viết chân chính biết yêu cái
đẹp, biết chuộng từ do xác nhận rằng
không có hình ảnh nào đẹp để bày
hình ảnh toàn thi gia đình Trại Mary
tốt với nghệ gia đình thuyền nhân V.N
> hình ảnh đó sẽ là dấu ấn sâu đậm
nhất trong tâm khảm của nghệ người
dân Việt với chng và nghệ ng trực tiếp
được nhìn tận mắt hình ảnh đẹp và
nguyên cớ cao cả đó là nghệ thuyền nhân
Việt biếc chúng tôi nói riêng.

Sau 13 năm sống chỉ thấy toàn nghệ
hình ảnh đó vô vàn và tang thương!
Một lần nữa, chng tôi xin

quý vị ân nhân nhân ở nơi đây lòng
Chân thành biết ơn sâu xa gửi tặng
lời. Xin Thầy. Lễ ban phúc lành
cho toàn thể gia đình Quý vị ân nhân.

C'hep' Hoi

Xin trân trọng chào quý vị ân nhân
Tân Mừng.

Dai Dên. Trú quý Thầy Nguyễn Quang Tá
Thầy Trần Văn Thuyền 2.
Được viết hôm 12/5/88.

① Sinh thừa các em nhân của:

1/ Học kỹ "Thế giới" (của Pháp)

2/ Học các ngữ pháp Việt Việt biên của ngữ V.N tại
Hoa Kỳ

3/ Cộng đồng ngữ Việt tại Canada

4/ Học kỹ ngữ VN tại Canada.

Tân (1)

Tôi, Phùng Văn Hành 57 tuổi. Bài lý y khoa.
Trước kia tôi làm Chính Hình giáo phần ở Bệnh
Viện Khoa Học Đà Nẵng. Tháng 3/75 không ra đi
trước, ở lại làm chỗ cũ cho đến tháng 3/76. Đi
học tập ở tháng. Khi ngừng làm việc vì tư tưởng
không hợp với chế độ.

8/1976 vào làm Bệnh Viện Sĩ Paul Saigon. Trong
Đàn ông vào bắt kèm đi học tập trại cải tạo từ
tháng 11 năm. Đầu năm 1987 về nhà.

Tôi có 7 con: 3 con lớn ở Canada (3 trai)

4 con (trai, gái) hiện đi Việt Nam

với 2 vợ chồng chúng tôi và đã được làm Mary
Kingston về.

Học tập về, xin hồ khẩu mới 6 tháng mới được.
Thường xuyên bị theo dõi. Ban bị không còn ai.
phần lớn ra đi mất ngoài. Không khổ sở hơn một
nút. Không có thời đóng góp gì với chế độ cộng
sản, vì lý tưởng cộng như nên tiếp phục vụ không
đúng hợp trước: Sự nghi kỵ và phân biệt tôi xử qua
lần.

Chế độ cộng sản đã thay đổi tôi (11 năm), bắt
tôi quên mình là một chuyên viên, cũng có lao
động nặng, không cho tôi lo tư tưởng, cứ trù,
tấn công v.v.. lại gài bẫy cho mình nắm giữ
lợi lộc. Tôi đã chịu khổ nhiều, nhất là
cải lương trí, sống ở chế độ này, tôi không chịu
nổi, nên phải ra đi, mãi ra nhiều hiểm nguy

- Tôi rời thành phố Hồ Chí Minh lúc 13 giờ
ngày 4-5-88. Đi bằng xe buýt nhỏ xuống
Rừng Sốt, trong đêm tối 4-5-88. Sáng hôm
ngày 5-5, vào thăm trong rừng Đước.

Tối 5-5, ghé đò nhỏ đến điểm hẹn trên
sông Saigon, cách cửa sông 30 Km - sáng
ngày 6-5 ra khỏi cửa sông. Đi đến cuối
ngày với tốc độ 10 Km/g, hết nước sông
và dấu mây. Đành liền ghé mua 1 tácc
quốc doanh Việt Cộng - Phải trả vàng và
trên tờ mua nước và dầu.

Ngày 9-5 lại hết nước. Đành liền ghé
bãi dầu ra Thái Lan, song mây lại gặp
tàu tốt cho nước, đồ ăn, dầu... lại
lên đường. Sáng 10-5-88 gặp tàu
May Kingston, và được sót.

Thấy tàu tên "Pháp", chúng tôi reo
hồ, đánh dấu hiệu tin tàu sót. Khi đến
gần, trên tàu loa bầy tiếng Việt: "Đồng bào
hay bình tĩnh. Đây là tàu của người
bị nạn". Thế là chúng tôi ôm nhau hôn
mừng rỡ xem như là cuộc hành trình đã
đến đích.

Một trên chiếc ghế dài 10m, rộng 3m,
cao trên mặt nước 5 tầng, song việc đã
trung thành, thật như heo còi (51 người)
ngọt ngọt đi máy nổ cũ, xem khói nấp
cháy dài, khói nước lửa lửa, tôi không ngủ

Vì không có chỗ nằm, có thể bị công An Việt
cung rượt bắt. bắt kỳ lúc nào, hoặc bị tấn
thủi lạt rượt, bám hiếp. May mà trong 5
ngày liên tiếp, biến cơn như ở trong hồ. Còn
may thì bắt đầu hồi, một bloc (chambre à
combustion), mở ngay chữa 2, 3 lần.

Tại many Kingston là cũ tỉnh, trong lúc
chúng tôi không biết chết lúc nào (may rượt,
biến đống, hết nước, lộn phùng, lộn vù vì không
có tài công thuyền nghiệp). Đó là ăn đũa sau
xa của cái vì ăn nhậu đã lo liêu, tâm bảo
đều chững trĩnh.

Ở Việt Nam hiện nay, kinh tế rối loạn,
không có tương cứu. Đại công sau thì illegale,
tham quyền cố vị, thời nạn, bắt tài, học
kém, đất quyền lợi, gạo cấp, lên trên đàng năm
Tỉnh, thối lạt chung, vẩn ghét công tại tham
tê: miền Bắc dân chúng sau mấy mươi năm
vội khổ, nay càng vội khổ hơn. Những hứa hẹn
thành phúc từ đó chỉ là baile vớ. Câu Hồ
chỉ mình nói: "xây dựng hơn 10 ngàn năm"
thành một sự nửa mai. Kinh tế càng đi
xuống, dân chúng thất nghiệp, thất học càng
nhiều. Chưa phải nói tới dân chúng tham tê
[mấy dân phải nộp tiền 50% lỗ tức, nên leo
đất, đi ra thành phố. Ở đây thất nghiệp càng
nhiều, thành phố Saigon đã có nhiều người ăn
dầu cùi bắp. Miền Nam, thấy rõ là mất
công sau hơn, lại càng chán ghét, chán rủa.

chúng tôi chúng nghe gì về phay trại khám
chiến. Các trại phải chấp tất chế độ
điều bị đập tất. Trong trại tập trung này
đây phần đông nước (là các người Việt Nam
lập trại chấp công). Phay trại Hoang có một
chế độ qua báo chí công dân, và về an ninh
các người bị bắt tại trại An thành phố Saigon

Dự tính tương lai sẽ tìm ra các kết hợp
người Việt Hải Ngoại, có chương trình giúp
cho nước Việt Nam phục hồi sau tương lai
(vì theo tôi công dân sẽ dần ra trước năm
2000) Kiến thiết đất nước, có trại bị đoàn
kết Việt Kiều Hải Ngoại gần gũi đi sau quốc
gia, dân tộc.

Đến như là Canada (vì có con báo lãnh)
và được thành lập như Bắc Mỹ trở lại.

Tên Marie Kingston 1875/1989

W. M. M.

Phụng viếng Hạnh

Tài II

SUY NGHĨ VỀ CUỘC SỐNG

3 Tôi Linh mục Paul Chu văn Chi, sinh năm 1949 tại Minh Bình (Bắc Việt). Tôi chịu chức linh mục ngày 15.6.1975, thuộc giáo phận Long Xuyên. Tôi sáng tác và in nhạc thánh ca Công giáo với bút hiệu VĂN CHI từ năm 1970. Tôi đã in được khoảng 15 cuốn trước 1975 và 10 cuốn khác sau 4/1975. Tháng 3.1984, Việt Cộng đã bắt tôi và giam 3 năm 6 tháng với tội danh chống ép buộc tôn nhân là có tội. Tôi phải ra trước tòa án của nhân dân nhân tố sau:

Banl trưởng tòa giáo, phán đống vi:

- + Sáng tác và in nhạc thánh ca
- + Sửa nhà thờ bị hư hại
- + Dạy giáo lý trong nhà thờ
- + Dạy âm nhạc

giữ các câu thơ tiên chiến của

Mỹ Nguyễn Bình, Thụy Cần ... và các bài nhạc ngoại quốc và Việt Nam thời tiên chiến.

Việt cộng đã hăm dọa và uy hiếp tại tòa, dọa nổi bị bệnh tật, 2 năm phải chống gậy trong nhà tù. Họ cũng cấm phết và theo dõi chặt chẽ các Linh mục bị giam giữ. Ngày 1/9/87 Việt cộng cho tôi về vì quá yếu đau. Họ sợ tôi chép trình từ. Sau đó, tôi được đi chữa bệnh, phải chấp nhận công sản cũng vẫn theo dõi chặt chẽ

và không cho tôi nhập khẩu ở đâu rõ ràng, làm
hưôn bán sát tôi. cả khi tôi đau ốm. Phải chờ
tất cả những người dân. không còn đất sống và
lâu về. Đến bị theo dõi và bị quản chế từ đó
không có tự do, tự thân, bị do sai lầm, bị
do tin người, chính vì những lý do đó,
tôi đã ra đi, bị bỏ qua hương vị. vì nên
ở nhà, tôi cũng lại bị bắt giam hay quản
thức cho đến chết.

Hiện nay, bà tôi mất sớm, mẹ tôi mất khi
tôi còn ở trại tù đây (1984) vì quá khổ đau.
Tôi còn 2 đứa con gái, cái cháu nội ngoại và
1 anh cũng là lính như ở Long Xuyên.

Sau khi quyết định ra đi, ngày 9.5.88, tôi
được đưa xuống thuyền, dài 11 m, rộng khoảng 3 m
ở đầu mũi thuyền có một lá mành khảm. Tàu chèo tới
nước lợ Tây Ninh, sau đó, 10/5/88, Tàu trở lại
theo sông Vàm Cỏ, và nước thuyền chở đủ 70 người
chải, nung thưng như một đàn cừu. Tàu chạy
1 ngày 1 đêm đến tới cửa biển. Lính đến, trên
biên 3 ngày 2 đêm. Luôn luôn và nước hên
nó chèo vượt qua dự định 20 người. Đến bờ tre
cỏ, một rìa, đến khất. Tàu bị thủy thủ giữ
khung và nước rồi theo kẻ bắt vào tàu. Nặng
chở chết. Thêm vào đó, nạn cướp cày cày các
tàu đánh cá quốc doanh của Long An. Chúng tôi bị
3 tàu đánh cá quốc doanh có vây, bắn đe dọa và

celep bọc tất cả vàng bạc, tiền, vàng còn lại. Gần
tới đất liền, chúng tôi "lì" tàu đánh lái đi. Nhưng
họ thấy tàu chúng tôi như "khó" quá, họ không tài
cỡ và celep bọc. Chiều ngày 12/5/88, khi thuyền
vàng và hết thức phẩm và nước, phải vì "biến" tầu,
tàu chúng tôi cho chìm. thì được tầu Mary
Kingstown đến cứu kịp thời lúc 19 giờ.

Khi lên tầu Mary Kingstown, tôi cảm thấy
mình được sống sót cũng với 2 cháu gái và 1
cháu trai, và tất cả bà con trên tầu. Chúng tôi
nước mắt chảy dài vì cảm động và mừng mừng.
Được phái đoàn của tầu tiếp rước tiếp. thì và đang
tặng cứu trợ. Lúc sau chúng tôi quên được những
hồng ân, các đồ đạc của cá nhân trên tầu Mary
của chúng tôi. Chúng tôi đã dấy lên cũng như
đi họ ở trên thuyền và cầu cho các anh nhân của chúng tôi
ngày trên tầu.

Hi vọng về tình hữu ái VN.

1. Về chính trị: theo tôi nhận định, đây
lòng dân và đang có sự chia rẽ trầm trọng giữa
các phe nhóm, nhất là 2 phe Bắc Nam. Dân chúng
đa số bất mãn chế độ CS. Phớt lờ những công
nhân việc nước, cả những nơi trước kia là căn
củ của CS. Họ đều đang phật và phẫn phẫn thay
trở lại. Họ đều hy vọng có một sự bừng nở
để khai tử chế độ CS thất bại, để tầu, celep
bọc dân tộc. Họ nói ngay trên xe, ngay trong

cho, vì chúng họ là công nhân, việc chức năng chế
đi. Tôi cũng có nghe một số anh chị trí do
bài chi có đưa tin, nhưng tôi không tin lắm.
Trang trại thì, tôi gặp rất nhiều các đồng chí
các phòng ban quân quốc, giảng dạy chính quyền
khởi tạo CS. Đi cũng hy vọng và với một
một ngày mai tươi đẹp.

2. Về kinh tế: kinh tế VN là một nền kinh tế
hợp tác. Tôi nghĩ giá trị tiền. Đây vẫn xuất
không có, quá cả tăng phí nữa. Chính quyền nói
trên an không còn ai tin, và dân chúng thì mất
mái. Thành phố Saigon bị cướp bóc liên tục
kinh tế VN đang trên đà suy sụp hoàn toàn.

Tôi ước nếu khi ra đi, thoát khỏi chế độ CS,
sẽ định cư tại Mỹ hay Pháp, hoặc bất cứ
một nước nào, để mong muốn đóng góp trí tuệ
và công sức, để làm gì cho Tổ quốc và dân tộc
VN, dân chúng của tôi. Tôi muốn kêu gọi thế
giới thương dân và giúp đỡ Tổ quốc và chúng tôi.
Tôi xa quê hương mà lòng đau xót, vì biết rằng
không thể ở lại với CSVN vì sẽ bị bắt lần nữa.
Tôi hy vọng vài năm nữa, tôi sẽ trở về VN
quê hương tôi với một chính quyền trí do, một
đất nước thực sự độc lập, hòa bình và thịnh vượng.

Tân Cảng 20.5.1980.

Ln P. Văn Chi

Tàu III

CẨM TƯỚNG VÀ TƯỚNG TRINH CHUYỂN VƯỢT BIÊN TRỐN THOÁT CÔNG SẢN.

Tôi Trần Mạnh Hùng sinh năm 1930 hiện ngụ tại
tên cũ? Hồ Nai Biên Hòa là chủ chiếc ghe
buôn làm nghề đánh cá.

Giữa tháng gia đình 1 vợ 8 con ly do ra
đi, tôi đã bị tù chung giam ghe đi năm
1954 đi vào nam về còn sống chộp
lại nhà nước và còn cho con ra nước
ngoài để trả nợ quá phá chính quyền,
vì thế tôi không thể sống chung với
Cộng sản nên tôi lủi ra đi.

Trong hành trình những người cùng đi, tôi nhận
thấy kẻ những sĩ quan chính quyền cũ và
những thành phần cải tạo trả về cùng đi,
khi đi chúng tôi phải mua du kích địa phương
để cho số người cùng đi xuống bãi. Khi chúng
tôi đi đến ngày thứ tư thì bị bomp gió nên ghe
chúng tôi đã bị vỡ nước, đến sáng ngày 13-5
88. Chúng tôi đã được Tàu MARY Phay cứu vớt
chúng tôi làm tướng như đã được thân linh cứu
vớt chúng tôi thoát khỏi sự chết. Nhờ Mũi ghe
chúng tôi là một ghe cướp an công sản.
Và một kẻ nhân tình Việt Nam.

Chính phủ Việt Nam thì có cái mở những lần
bộ và nhân viên thì rất khó khăn với dân

Bà tính cho thớt lại. Khi chúng tôi được
tính cả 2 mức thì 3 thì chúng tôi
tức Muốn khởi phục lại nghề của chúng tôi
là chăn nuôi và làm nghề đánh cá.
Giờ đây chúng tôi không biết nói gì hơn
chỉ biết cúi đầu và cảm ơn phải toàn
hãy thấp tay và con TÂN MARY để
cứu sống 81 người của chúng tôi trên một
chiếc ghe bé nhỏ
Tôi thay mặt cho 81 người trên.

Chủ ghe

M. M.

Trần Mạnh Hùng

Tam M
Ngô Văn Đức - Trung úy Công binh số quân 57/183727
Mở tin an CS của Ghe III
Vết ngày 13-5-1988

Tam Mary ngày 20 tháng 5 năm 1988

Trình Gửi: Chuyên Chính và Thủy thủ toàn tàu
- Ô LORENT và B.S TRANG CHAU cùng
toàn thể HỒI Y SĨ THẾ GIỚI cứu vết
dân bị nạn Cộng sản -

Cố là NGÔ VĂN ĐỨC, người được vết lằn Tam
Mary. Năm nay 51 tuổi, tốt nghiệp Agent Architecte
trưởng đại học Kiến Trúc Saigon năm 1963. Gia đình
có 01 vợ và 05 con. Con lớn nhất ở Mỹ, tôi và đứa
con gái 19 tuổi đã được vết trên tàu Mary, còn lại
vợ và 03 con ở ~~ở~~ Việt Nam, sống trong cảnh áp
bức, đói tài của Cộng sản.

Năm 1954, tôi 17 tuổi đã cùng gia đình di
cử vào Miền Nam Việt Nam để tìm tự do.

Gia đình chúng tôi không thể sống chung với
Cộng sản vô thần, đàn áp người công giáo, cướp nước
các gia đình là công chức làm việc cho Vua Bảo Đại,
cho người Pháp. Cộng sản đưa những dân đói 3 tôi
lên nông, không biết một thứ gì nào, nó đưa ra
như gạo, bừa đất ra các vở kích bới lột để gầy
cầm tù, từ đó những người này thường tay chân to
dầu mỡ, sẵn sàng thủ tiêu con người bằng nắm
tấm cùn.

Cộng sản, không những chỉ tay nào, thủ tiêu
những người nào đói làm việc cho Việt Nam Cộng Hòa

mặt còn bắt kê khai lý lịch dọc, lý lịch ngang,
bắt kê khai luôn luôn, đi' so sánh có dấu' điểm,
có mẫu thun' , có kê' hồ, đi' rồi có biện pháp
thích nghi' tương' trí.

Với một số ít lý do trên, mà tôi và cả gia
đình phải bỏ quê hương, bỏ nơi chốn xưa cũ cất
rốn, phải trốn chạy công sâu miền Bắc đi' vào
miền Nam tự do, với thê' con 'Tùng' 'Thống' và
với nước CỘNG HÒA VIỆT NAM.

Năm 1975 tôi được 38 tuổi, năm thua đau,
năm Vĩnh Viên phải sống' trong ánh công' sâu.

Tốt nghiệp ~~ở~~ trường Đ.H. Kiến Thức Saigon.
tôi phục vụ tại 'Ty Kiến Thiết Pleiku, Phó ty kiến
thiết, sau lên Quyền Trưởng ty Kiến Thiết PK.
(năm 1967). Năm 1967, chiến tranh lớn' bùng,
tôi lên đường nhập ngũ Trường Sĩ Quan Thủ Đức,
Trường Sĩ Quan Bông Bình Bình Dương. Tốt
nghiệp Chuẩn' kỹ công binh, được chuyển' tôi
khối Quân Sưu Tảo Tác Pleiku, đến năm 1973
đổi về khối Quân Sưu Tảo Tác Biên Hòa. Và đầu
năm 1974 tôi kết thúc về dân sự với cấp
bậc Trung Úy Công Binh, Về dân sự, tôi phục
vụ tại Tổng Nha Kiến Thiết Saigon cho đến
30-4-1975 là tôi bỏ trốn, trốn lui' trốn lui'
bỏ công' sâu.

Những rồi không thoát, tôi đã bị bắt,

lì ghép tôi: "Tay sai Mỹ Ngụy" và bị học tập
dân ham nhất gần bốn năm kể cả quân chức
tại địa phương.

Nói chung về công sản, thì ai cũng biết
nó ghê* thế nào rồi, nhưng cũng chỉ phớt phơ
thời, không ai ngờ và nghĩ ra được. Có song
chung với công sản (đã được 13 năm) mới rõ
là nó đáng sợ. Nó ghê sợ lắm, vì chúng mang
mọi kinh nghiệm từ thất bại đến thắng lợi mà
bất cần bỏ chúng học, học để dân áp dân, nhất
là những người đã phục vụ cho Việt Nam Cộng
Hoa mà Huế kỳ là Cờ Vàng, là người theo
Đạo Thiên Chúa, là người Bảo di cử. Riêng
tôi vừa là: "Ngụy quyền" và là "Ngụy quân." theo
vào là gia đình luôn có từ tương vượt biên và
đã có con em vượt biên.

Cho nên đối với công sản, nó đã đặt tôi
và gia đình tôi thuộc nhóm 4 trong xã hội đó
là "trên giấy tờ, bảo chi". Con cháu kinh niên
trong thì nó xếp gia đình chúng tôi vào đối
tượng thứ 15.

Công sản sắp xếp cho gia đình tôi như
vậy là đủ lắm ợ? Là để khai trừ ra khỏi
xã hội, và con cũng chịu ảnh hưởng y như
là chính tôi, từ tinh thần, đời sống, sinh hoạt
học hành của con cái đều bị khác biệt.

Sở liúze một số nhỏ vô sự sống dưới ách công sản
là đã thấy 'không bao giờ có tự do ở công sản. Vì đã sống
chung 13 năm, tôi đã nhận thấy: công sản là không
có tự do vì nếu có tự do thì công sản bị biết
tiêu nghĩa là tự nó tan rã mà không do ai
gây ra.

Tất cả quan điểm nhận xét trên, đã thúc
đẩy tôi và toàn thể gia đình tôi dù chết cũng vượt
biên tìm tự do.

Ước ao của tôi là được sống trên đất Mỹ,
được tự nạn công sản tại đất mà tôi nghĩ là nơi
có tự do nhất. Và với nghề nghiệp của tôi là
Thiết kế Đồ án xây dựng nhà cửa, ~~em~~ tôi sẵn
sàng phục vụ ^{trong} nước Mỹ. Còn các con cái tôi tiếp
tục học hành để đóng góp những nước tôi yêu
gười.

Tình hình Việt Nam hiện nay rất xáo trộn,
dân em lẫn lẫn lộn, dân anh không phục, nếu phục
dân anh khoan tay cho dân em làm việc
kết quả ra sao? Không biết đất nước này
đi về đâu? Chỉ biết lúc này, người dân nhất
là loại dân mất chính trị là khổ sở lắm,
vì hiện nay chúng có bao nhiêu quân, thuyền là
bấy nhiêu "xứ quan" (thời vua Đinh Bộ Lĩnh).

Thật không biết nào tả xiết. /—
Giờ đây tôi chỉ biết:

Ký tên?
Quê hương được

CẢM ƠN CÁC AN NHÂN CỨU VẬT
CHÚNG TÔI.

Kính gửi: Bác sĩ CHÂU
(CANADA)

(Đại diện Hội Y-Học Thế Giới)

—*

Chúng tôi tất cả người Việt nam
được cứu vớt trên con tàu MARY
KING STOWN chân thành cảm tạ
sự săn sóc và giúp đỡ tận tình của
Bác sĩ trong suốt thời gian tạm
trú trên con tàu MARY.

Tôi thay mặt các bạn trong 5 chiếc
ghe được cứu vớt và thay mặt
chiếc ghe số 8 nói tiếng.

Kính gửi đến gia đình Bác sĩ
với tất cả lòng thành kính và
câu nguyện gia đình Bác sĩ được
muôn vạn may mắn và Hạnh phúc
Riêng Bác sĩ được nhiều phúc
lành để hoàn thành những trách
nhiệm thiêng liêng và cao quý trong
tương lai.

NGUYỄN XUÂN KỲ



Trên Tàu MARY ngày 13.5.1988.

Sai Điện Tào 4.

83/80

Tôi tên: Nguyễn Văn Hải sinh năm 1948 tại Tỉnh Hải Hòa (VN) gia cảnh 1 vợ 3 con, nghề nghiệp làm Rẫy, kinh tế gia đình tự túc. Vì là cựu H.S.Q. thuộc Binh chủng Thiết giáp Q.L.V.N.C.H., tôi không chịu nổi sự kềm kẹp của Công an nên vượt biên đi tìm anh dũng giải thoát. Tàu của chúng tôi gồm 50 người, rời khỏi Việt Nam lúc 2 giờ đêm ngày 15.5.1988. Những ngày trên tàu phân động là nhân tử, đói thức, cảnh sát, quân nhân các quân Binh chủng V.N.C.H. Qua 2 ngày đêm trên sóng gió hải hùng, tàu đã bị một máy khu trục gặp Tàu MARY đến bắt.

Những giây phút đầu tiên gặp tàu MARY chúng tôi hết sức mừng rỡ. Trong lúc đồng thuyền ngáo không nói nên lời và chỉ thầm biết ơn con tàu MARY như là cuộc tình đời với chúng tôi.

Sau khi lên tàu An toàn, chúng tôi hỏi thăm các thuyền ngày đồng trong chế độ Công an, như là trong bức tường sắt, luôn luôn lúc nào cũng bị kềm kẹp.

Đưa đến linh thân cũng như mạng sống của
Chúng tôi và đồng bào, Một khi nó bắt công
đan ngày càng thêm lương cũng chẳng mánh mủn
nhất là như các đường sa chửi rủa hết bên.
Về đi tính trong tương lai là tôi xin
định cái "nuôi" để ở nhà tôi có quyền
cảnh trai và muốn đưa làm nghề đánh cá,
tôi ở chỗ này cũng toàn thể "đồng bào" biết
biết trở về Việt Nam ~~tho~~ giải phóng những
đồng bào còn lại ở bên đây".

Đại diện của họ

Nguyễn Văn Hải

Nguyễn Văn Hải.

Cảm tưởng của một người hùn tầu số 5

Tôi tên là Nguyễn Quốc Bảo 36 tuổi lúc trước 75

Tôi đã n^h quan của QL VNCH cấp bậc thiếu úy chức vụ chỉ huy trưởng Thiết giáp thuộc Thiết đoàn 15 chỉ huy ở chiến xa. Luôn luôn được thăng, tôi và đi về không thể sống được dưới chế độ địa ngục của cộng sản.

Vào lúc 1 giờ 20 sáng 16 tháng 5 chúng tôi xuất phát tại Vàm Chùa của sông Long Tân trên chiếc ghe đánh cá dài 12 m. Tất cả gồm 75 người với hơn 2/3 là phụ nữ và trẻ em. Tầu đang trên tầu rất chật hẹp, những chiếc máy tốt và lương thực nước uống rất đầy đủ nên chúng tôi rất an tâm và đi, cho đến 16 giờ sáng ngày chúng tôi phát hiện 1 tầu đánh cá đang trôi theo tầu chúng tôi nước yên lặng, khi đó chúng tôi bắt đầu, chúng tôi đã phải leo hết tầu bậc và vẩy vẩy mọi những người hùn tầu để hỏi họ và tầu đánh cá vùng tầu đã cho chúng tôi tiếp tục đi.

Vào lúc 18 giờ ngày 17 theo hướng 150° kể từ mũi Vàm Tân chúng tôi đã đủ thời gian mình đã và bắt đầu quốc tế, những ngày vào lúc đó chúng tôi phát hiện được một tầu có đi đến ở cách xa phía sau tầu của mình, nghe rằng đây là của tầu của Hải Quân VN trước tiên vào biển, chúng tôi đã bế hướng 120° và kéo ga cao đi chạy, những nửa giờ sau thấy

Nhưng cách gần đây, chúng tôi lại ở hướng 180° và kéo
liết ga diay, lúc đó tôi nghĩ rằng nếu đến tôi sẽ
thoát được, nhưng 20 phút sau tàu phía sau tôi trông
thấy gần lắm rồi và tàu của chúng tôi đã bị luồng
mây và sương mù che lấp mất, tất cả mọi người
trên tàu đều tuyệt vọng cho đến giây phút bị đắm và
về Việt Nam và tôi nhận thấy rằng ngay từ tôi sắp
tới, khi giây phút đó cũng đã tới, một tàu sắt khổng
lồ từ từ tới gần và đến phía dưới thuyền vào tàu của
chúng tôi. Nó vòng quanh chúng tôi 2 vòng rồi bỗng
nhưng có tiếng loa vang lên "Xin dừng lại yêu cầu
dừng tôi lại, tàu chiến đi cứu nạn." Không hiểu nữa đến
tôi thấy những cảm giác mà chúng tôi có trước lúc đó
có người bạn đã phát hiện thấy như chết đi sống lại?

Sau đây tôi có một tài liệu tính về thời điểm
Việt Nam hiện tại.

Chính trị: Những thay đổi qua các báo chí đã làm
ràng rõ sự việc tướng Hoàng Cầm Minh đã dẫn các chiến
lược của mình nhập biên từ biên giới Thái Lan. Đây
là vụ lần 2 kể từ năm 1975 lúc ông khai học và
với các kháng chiến quân xâm lược, Nam và Lê quốc
Tung và Mai Văn Hạnh các tay hèn 2 nam, với tất cả
những hình ảnh họ chụp được, nhưng bài báo và cả
những phiên tòa để xử án những người bị họ bắt, họ
cố gắng chứng minh một điều rằng Hoàng Cầm Minh đã
từ Nam và một phần của ông đã được đưa vào và
và có lẽ là đã thành công.

Kính tế: Mặc dù rấp khươn theo liên xô kên gọi là một
lương tâm và phải gổ tất cả những pho phan vãng khứ
những người dân xuất và cả bình dân tiểu thương, như
đồng thời họ lại tưng thêm 3 lần giá gạo 1.000,
2.000 và 5.000 khiến rất giá gủ hàng nước sống của
người dân cũng khó khăn biết quẻ. Công nhân, viên
chức của họ mặc dù đã được tăng lương nhưng vẫn
không thể theo kịp ~~hàng~~ mức sống với
không có những mức lương tốt mà họ tự hào chơi
kinh doanh.

Tam 6 năm ở trại tập trung cải tạo và 7 năm
trại tập trung nước khác nữa, phương tiện đi ra đi,
Ngày hôm nay tại Mary đã giúp tôi tập được người
sống của mình, tôi thấy thành công ở những người
sống lại, thực hiện và giúp đỡ chúng mình với
thương nhân tin cậy đến đến đến.

Tôi xin được gửi củ ở Mỹ và người đang ở nước
đây tôi sẽ sống và làm việc với khu này và ý thức
của mình.

Mary 19-5-1988

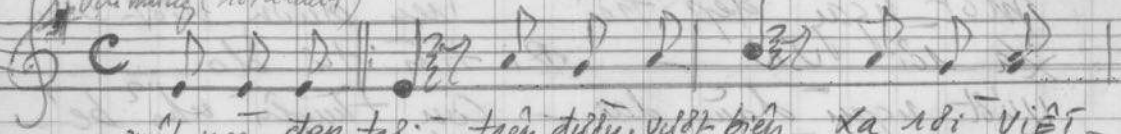

NGUYỄN QUỐC BẢO.

CON TÀU AN NHÂN

18/5/1988

Sáng tác: MẠNH CƯỜNG

Định ngữ (hoi kach)



một ngày đẹp trời trên đường vượt biển xa rời VIỆT-
(vượt ngàn dặm) ... dài con thuyền nhỏ bé bao người xa



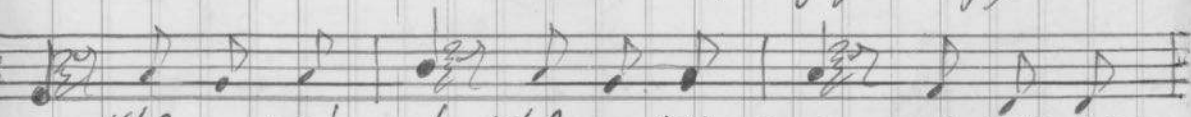
NAM đi tìm Tự Do vượt ngàn dặm ... mi? Tìm tự do tránh xa bóng giặc
đi mất lễ hội ...



thư TAU MARY Anh trợ tình thân ái - Người VN Khóc ghi Công đức



này ngàn năm Sau Cháu Con ta nhớ hoài - Nay bạn người
(Từng người từng)



Không ngại sóng gió không ngại gian nguy Cầu' đong bao
Hàng ngàn người lên tàu mang nặng ân sâu muôn đời không
người lên tàu mang nặng ân sâu CON TÀU MARY



tôi - Từng người từng ... Anh ...
MARY

M. Cường

CON TÀU AN NHÂN

Một ngày đẹp trời - Trên đường vượt biển
Xa rời VN - Đi tìm tự do -
Vượt ngàn dặm dài - Con thuyền nhỏ bé
Bao người ra đi - mắt lệ hoe mi.

Tìm tự do tránh xa bom giặc thù,
Tàu ~~MARY~~ cứu trợ tình thân ai -
Người VN khéi ghi công đức này -
Ngàn năm sau cháu con ta nhớ hoài -

Nay bạn người cùng, Khó khăn sóng gió
Khó khăn gian nguy - Cùng đồng bào tôi

Từng người từng người lên tàu lên đò
Mang nặng ân sâu muốn đi o giặc -
Con tàu MARY